

Số: /BC-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn huyện Triệu Sơn

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 2454/STTTT - CNTT ngày 16/11/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa - Năm 2021;

UBND huyện Triệu Sơn báo cáo thực trạng và kết quả triển khai thực hiện bước đầu trong lộ trình chuyển đổi số theo Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Cụ thể như sau:

1. Công tác triển khai

1.1. Xây dựng các văn bản chỉ đạo

Căn cứ Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, UBND huyện đã xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện đẩy mạnh thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- UBND huyện ban hành các Kế hoạch để xây dựng lộ trình chuyển đổi số trên địa bàn huyện, cụ thể:

+ Kế hoạch số 2778/KH-UBND ngày 21/5/2021 của UBND huyện về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Triệu Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

+ Kế hoạch số 5764/KH-UBND ngày 18/10/2021 về Phát triển Chính quyền số và bảo đảm An toàn thông tin mạng năm 2022 huyện Triệu Sơn.

+ Kế hoạch số 6277/KH-UBND ngày 16/11/2021 của UBND huyện về Triển khai Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số.

+ Kế hoạch số 5869/KH-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện về việc Hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn và bảo đảm cung cấp hàng hóa trên địa bàn huyện Triệu Sơn.

- Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Triệu Sơn và tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo.

+ Quyết định số 7243/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND huyện về Kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử huyện Triệu Sơn thành Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Triệu Sơn;

+ Quyết định số 7244/QĐ-BCĐ ngày 16/11/2021 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Triệu Sơn về Thành lập Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Triệu Sơn;

1.2. Công tác tuyên truyền

Xác định việc thay đổi nhận thức đóng vai trò quyết định trong chuyển đổi số, là yếu tố cốt lõi, tạo nền móng cho chuyển đổi số, địa phương đã chủ động, triển khai truyền thông, bồi dưỡng, phổ biến, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

UBND huyện Triệu Sơn đã tập trung, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số với những nội dung và hình thức cụ thể, phù hợp với điều kiện của địa phương nhằm mục đích chuyển tải đầy đủ vai trò, ý nghĩa của hoạt động chuyển đổi số đối với hoạt động quản lý và hiệu quả kinh tế trong các lĩnh vực kinh tế-xã hội để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện nắm được các nội dung trọng tâm trong Chương trình chuyển đổi số Quốc gia, của tỉnh Thanh Hóa và trên địa bàn huyện Triệu Sơn và tăng cường ứng dụng.

+ Thực hiện tuyên truyền bằng các bài viết trên Hệ thống Đài Truyền thanh cơ sở về Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Triệu Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

+ Thực hiện đăng tải thông tin, các nội dung liên quan đến Chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của huyện tại đại chỉ: <https://trieuson.thanhhoa.gov.vn>;

- Thực hiện công tác phối hợp với Văn phòng Điều phối NTM tỉnh về việc tập huấn về ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển sản phẩm, quảng bá và thương mại sản phẩm OCOP. Từ 27/10 đến 02/11/2021, tập huấn chuyên sâu về ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển sản phẩm OCOP của tỉnh với mục tiêu tập huấn nhằm Nâng cao năng lực cho các chủ thể trong thiết kế sáng tạo sản phẩm OCOP trong bối cảnh chuyển đổi số.

+ Nội dung tập huấn: Gồm 09 chuyên đề chuyên sâu về hướng dẫn kỹ năng áp dụng chuyển đổi số trong Chương trình OCOP. Hướng đến đối tượng tham dự tập huấn là các Chủ thể OCOP có sản phẩm được đánh giá, phân hạng từ 3 sao trở lên; các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất đang tham gia và mong muốn tham gia Chương trình OCOP và Cán bộ quản lý Chương trình OCOP cấp huyện, xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Kết quả đạt được

2.1. Về nhận thức và mối quan tâm

Nhận thức được tầm quan trọng đặc biệt của Chương trình Chuyển đổi số đối với sự phát triển của huyện và tác động của chuyển đổi số sẽ làm thay đổi hoạt

động của các cơ quan nhà nước, phương thức sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và cách sống, làm việc của toàn xã hội.

Thông qua công tác nghiên cứu các hệ thống văn bản chỉ đạo các cấp về chuyển đổi số cùng với đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến, đến nay hầu hết các tổ chức, cá nhân đã nắm bắt được đầy đủ vai trò, ý nghĩa của hoạt động chuyển đổi số trong việc nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu quả kinh tế xã hội.

2.2. Về hạ tầng số

- Công tác phát triển hạ tầng số, nền tảng số được các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn quan tâm triển khai tạo thuận lợi cho phát triển chính quyền số từng bước tạo tiền đề đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp, đồng thời tăng cường cung cấp các dịch vụ phổ quát tới toàn xã hội như y tế, giáo dục, giao dịch thương mại trên môi trường số.

- Phần mềm CSDL dùng chung theo cơ chế đăng nhập tập trung của UBND tỉnh Thanh Hóa vận hành, đáp ứng được mục tiêu tổng hợp, xử lý công việc trên môi trường điện tử.

2.3. Về nguồn nhân lực: Huyện đã tập trung chỉ đạo nâng cao năng lực trình độ công nghệ thông tin đối với toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo kỹ năng sử dụng và an toàn thông tin cho cán bộ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị.

3. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Về thể chế, chính sách: Chuyển đổi số là một nội dung mới nên các cơ chế, chính sách của Nhà nước đối với thực hiện chuyển đổi số còn rất ít. Các nghị quyết, Đề án chưa lồng ghép với các tiêu chí về chuyển đổi số.

- Về nhận thức: Do sản xuất chưa mang tính chất hàng hóa quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao nên nhận thức về vai trò, tác dụng của chuyển đổi số của các tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực chưa đầy đủ. Đặc biệt trong việc ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp như công nghệ Internet vạn vật, robot, ứng dụng blockchain để truy xuất nguồn gốc; sử dụng thương mại điện tử để tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh; sử dụng các công nghệ thanh toán điện tử trong hoạt động sản xuất kinh doanh....

- Về nguồn nhân lực: Phần lớn cán bộ chuyên trách tại các xã, thị trấn làm việc kiêm nhiệm, một số đơn vị không có cán bộ phụ trách CNTT. Trình độ về CNTT của đội ngũ chuyên trách về CNTT còn thiếu và chưa được tập huấn, bồi dưỡng đào tạo kiến thức về chuyển đổi số.

- Về công nghệ, hạ tầng số: Công tác đầu tư hạ tầng số, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành còn hạn chế. Nhất là các cơ quan, đơn vị các xã, thị trấn.

- Hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin của huyện cơ bản đáp ứng được yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin. Tuy nhiên, do được đầu tư theo các thời gian khác nhau, thiếu quy hoạch, thiếu đồng bộ, hiệu quả sử dụng còn thấp. Chưa tận dụng tối đa năng lực hạ tầng kỹ thuật sẵn có cho các nhiệm vụ cần triển khai ngay. Hệ thống công nghệ thông tin vẫn đang còn sử dụng các phần mềm (Windows, office,...) không có bản quyền nên không đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- Về nguồn lực tài chính: Nguồn lực được phân bổ còn thấp chưa được đầu tư chưa được giải quyết kịp thời yêu cầu công tác chuyển đổi số. Các doanh nghiệp chưa chú trọng đầu tư khoa học công nghệ vào các hoạt động sản xuất kinh doanh trong đó có ứng dụng công nghệ số vào sản xuất.

4. Bài học kinh nghiệm, sáng kiến triển khai

4.1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công nghệ trong chuyển đổi số trên các lĩnh vực kinh tế-xã hội toàn huyện; tổ chức tập huấn, hướng dẫn việc ứng dụng CNTT, các tiến bộ công nghệ số cho cán bộ, công chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Tuyên truyền hướng dẫn nhằm nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, sử dụng các dịch vụ công cho CBCCC, người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý nhằm quảng bá, truyền thông đến người dân và doanh nghiệp.

4.2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, điều kiện cơ bản

- Xây dựng mạng số liệu chuyên dùng kết nối đến các cơ quan nhà nước cấp xã trên địa bàn huyện, tạo môi trường truyền dẫn an toàn, bảo mật, đáp ứng băng thông rộng phục vụ các chương trình ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước.

- Đầu tư nâng cao năng lực ứng dụng CNTT phục vụ trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, sản xuất nông nghiệp, du lịch, dịch vụ...trên địa bàn huyện.

- Xây dựng Cổng thông tin điện tử của huyện cung cấp đầy đủ, toàn diện về tiềm năng du lịch của huyện; tích hợp các công nghệ mới để đưa du khách tìm hiểu trực quan về các địa danh, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch của huyện Triệu Sơn.

- Triển khai hoàn thiện cơ sở hạ tầng CNTT để Cổng dịch vụ công trực tuyến đảm bảo đến hết năm 2021, 100% các thủ tục hành chính được hoàn thiện về quy trình xử lý... sẵn sàng cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 4.

- Tăng cường công tác giám sát, phân tích, theo dõi hoạt động bảo đảm an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước; thường xuyên kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

4.3. Phát triển nguồn nhân lực: Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn chuyên sâu để nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số;

kỹ năng sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị.

4.4. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan, doanh nghiệp

- Tăng cường sự hợp tác với các doanh nghiệp Viễn thông, Công nghệ thông tin trên địa bàn để đẩy nhanh việc ứng dụng, triển khai các phần mềm ứng dụng CNTT và đảm bảo an toàn thông tin mạng của các cơ quan, đơn vị.

5. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa tổ chức tập huấn chuyên sâu về Chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực của cán bộ chuyên trách CNTT để triển khai chuyển đổi số và áp dụng các công nghệ mới trong việc chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu và triển khai các phần mềm ứng dụng chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh cùng với những hỗ trợ thiết thực để triển khai đẩy mạnh các nội dung chuyển đổi số rộng rãi trên các nhiều lĩnh vực, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tiếp cận với công nghệ chuyển đổi số và ứng dụng thiết thực.

Trên đây là báo cáo thực trạng và kết quả triển khai thực hiện bước đầu trong lộ trình chuyển đổi số theo Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VHTT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Trung

